

Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 13 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vì Thị L - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản L, xã M, huyện M, tỉnh S.

- Bị đơn: Anh Hà Văn Đ - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh S. Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 1, Trại giam Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị L và anh Hà Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hà Anh Q – Sinh ngày 12/9/2013 cho chị Vì Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hà Anh Q trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hà Văn Đ.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vì Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Vì Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001969 ngày 04 tháng 03 năm 2019. Chị Vì Thị L được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Mường Sang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Số: 43/2019/TB - TA

Mộc Châu, ngày 13 tháng 03 năm 2019

**THÔNG BÁO
Kết quả xét xử về hộ tịch**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014; Điều 241 BLTTDS; khoản 2 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thông báo cho UBND xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về kết quả giải quyết vụ việc về việc Xin ly hôn như sau:

Tại quyết định số: 43/2019/QĐST- HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vì Thị Liên - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản Lùn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Hà Văn Đại - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản Cang, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Chị Vì Thị Liên và anh Hà Văn Đại đăng ký kết hôn vào ngày 26/5/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị Liên và anh Hà Văn Đại.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân thông báo cho UBND xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La được biết để ghi vào sổ hộ tịch.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đỗ Như Khánh

